**TEST USE CASE**

1. Tạo Profile

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Use case checklist | | | | |
|  | Yes | No | N/A | Ghi chú |
| Usecase có tên duy nhất không? | ✓ |  |  |  |
| Tên usecase có tóm tắt được mục đích chính của nó không? | ✓ |  |  |  |
| Mô tả tóm tắt có làm rõ được mục đích chính của usecase không? | ✓ |  |  |  |
| Giá trị kết quả quan sát được có rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Usecase có kết hợp với một hoặc nhiều actor không? | ✓ |  |  |  |
| Tất cả thông tin trao đổi giữa actor và hệ thống có được quy định rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi trạng thái trước có miêu tả một tình trạng xác thực của hệ thống không? |  | ✓ |  |  |
| Nó có làm rõ usecase bắt đầu như thế nào không? | ✓ |  |  |  |
| Những sự kiện được tạo ra có rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Các luồng công việc có kết thúc rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Từng bước trong kịch bản có cùng mức độ trừu tượng không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước trong kịch bản có mô tả được cái gì đó sẽ xảy ra mà hệ thống có thể nhận biết đc không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi bước có tạo xử lí hướng tới mục tiêu không? | ✓ |  |  |  |
| Có thiếu bước nào không? Nó có làm rõ như thế nào để chuyển sang bước tiếp theo không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi bước mô tả làm thế nào actor đạt được mục đích không? | ✓ |  |  |  |
| Đối với các luống ngoại lệ thì các điều kiện khởi tạo luồng có được định nghĩa rõ ràng không? |  |  | ✓ |  |
| Mỗi trường hợp ngoại lệ có làm rõ thế nào để usecase kết thúc hoặc ở đâu trong luồng cơ bản mà usecase được hoạt động lại? |  |  | ✓ |  |

1. Chọn Chế Độ Game

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Use case checklist | | | | |
|  | Yes | No | N/A | Ghi chú |
| Usecase có tên duy nhất không? | ✓ |  |  |  |
| Tên usecase có tóm tắt được mục đích chính của nó không? | ✓ |  |  |  |
| Mô tả tóm tắt có làm rõ được mục đích chính của usecase không? | ✓ |  |  |  |
| Giá trị kết quả quan sát được có rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Usecase có kết hợp với một hoặc nhiều actor không? | ✓ |  |  |  |
| Tất cả thông tin trao đổi giữa actor và hệ thống có được quy định rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi trạng thái trước có miêu tả một tình trạng xác thực của hệ thống không? |  | ✓ |  |  |
| Nó có làm rõ usecase bắt đầu như thế nào không? | ✓ |  |  |  |
| Những sự kiện được tạo ra có rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Các luồng công việc có kết thúc rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Từng bước trong kịch bản có cùng mức độ trừu tượng không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước trong kịch bản có mô tả được cái gì đó sẽ xảy ra mà hệ thống có thể nhận biết đc không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi bước có tạo xử lí hướng tới mục tiêu không? | ✓ |  |  |  |
| Có thiếu bước nào không?Nó có làm rõ như thế nào để chuyển sang bước tiếp theo không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước mô tả làm thế nào actor đạt được mục đích không? | ✓ |  |  |  |
| Đối với các luống ngoại lệ thì các điều kiện khởi tạo luồng có được định nghĩa rõ ràng không? |  |  | ✓ |  |
| Mỗi trường hợp ngoại lệ có làm rõ thế nào để usecase kết thúc hoặc ở đâu trong luồng cơ bản mà usecase được hoạt động lại? |  |  | ✓ |  |

1. Xem Điểm Cao Nhất

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Use case checklist | | | | |
|  | Yes | No | N/A | Ghi chú |
| Usecase có tên duy nhất không? | ✓ |  |  |  |
| Tên usecase có tóm tắt được mục đích chính của nó không? | ✓ |  |  |  |
| Mô tả tóm tắt có làm rõ được mục đích chính của usecase không? | ✓ |  |  |  |
| Giá trị kết quả quan sát được có rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Usecase có kết hợp với một hoặc nhiều actor không? | ✓ |  |  |  |
| Tất cả thông tin trao đổi giữa actor và hệ thống có được quy định rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi trạng thái trước có miêu tả một tình trạng xác thực của hệ thống không? |  | ✓ |  |  |
| Nó có làm rõ usecase bắt đầu như thế nào không? | ✓ |  |  |  |
| Những sự kiện được tạo ra có rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Các luồng công việc có kết thúc rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Từng bước trong kịch bản có cùng mức độ trừu tượng không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước trong kịch bản có mô tả được cái gì đó sẽ xảy ra mà hệ thống có thể nhận biết đc không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi bước có tạo xử lí hướng tới mục tiêu không? | ✓ |  |  |  |
| Có thiếu bước nào không? Nó có làm rõ như thế nào để chuyển sang bước tiếp theo không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước mô tả làm thế nào actor đạt được mục đích không? | ✓ |  |  |  |
| Đối với các luống ngoại lệ thì các điều kiện khởi tạo luồng có được định nghĩa rõ ràng không? |  |  | ✓ |  |
| Mỗi trường hợp ngoại lệ có làm rõ thế nào để usecase kết thúc hoặc ở đâu trong luồng cơ bản mà usecase được hoạt động lại? |  |  | ✓ |  |

1. Nhặt Vật Phẩm

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Use case checklist | | | | |
|  | Yes | No | N/A | Ghi chú |
| Usecase có tên duy nhất không? | ✓ |  |  |  |
| Tên usecase có tóm tắt được mục đích chính của nó không? | ✓ |  |  |  |
| Mô tả tóm tắt có làm rõ được mục đích chính của usecase không? | ✓ |  |  |  |
| Giá trị kết quả quan sát được có rõ ràng không? |  | ✓ |  |  |
| Usecase có kết hợp với một hoặc nhiều actor không? | ✓ |  |  |  |
| Tất cả thông tin trao đổi giữa actor và hệ thống có được quy định rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi trạng thái trước có miêu tả một tình trạng xác thực của hệ thống không? | ✓ |  |  |  |
| Nó có làm rõ usecase bắt đầu như thế nào không? |  | ✓ |  |  |
| Những sự kiện được tạo ra có rõ ràng không? |  | ✓ |  |  |
| Các luồng công việc có kết thúc rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Từng bước trong kịch bản có cùng mức độ trừu tượng không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước trong kịch bản có mô tả được cái gì đó sẽ xảy ra mà hệ thống có thể nhận biết đc không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước có tạo xử lí hướng tới mục tiêu không? | ✓ |  |  |  |
| Có thiếu bước nào không?Nó có làm rõ như thế nào để chuyển sang bước tiếp theo không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi bước mô tả làm thế nào actor đạt được mục đích không? | ✓ |  |  |  |
| Đối với các luống ngoại lệ thì các điều kiện khởi tạo luồng có được định nghĩa rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi trường hợp ngoại lệ có làm rõ thế nào để usecase kết thúc hoặc ở đâu trong luồng cơ bản mà usecase được hoạt động lại? | ✓ |  |  |  |

1. Sử Dụng Đạo Cụ

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Use case checklist | | | | |
|  | Yes | No | N/A | Ghi chú |
| Usecase có tên duy nhất không? | ✓ |  |  |  |
| Tên usecase có tóm tắt được mục đích chính của nó không? | ✓ |  |  |  |
| Mô tả tóm tắt có làm rõ được mục đích chính của usecase không? | ✓ |  |  |  |
| Giá trị kết quả quan sát được có rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Usecase có kết hợp với một hoặc nhiều actor không? | ✓ |  |  |  |
| Tất cả thông tin trao đổi giữa actor và hệ thống có được quy định rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi trạng thái trước có miêu tả một tình trạng xác thực của hệ thống không? | ✓ |  |  |  |
| Nó có làm rõ usecase bắt đầu như thế nào không? | ✓ |  |  |  |
| Những sự kiện được tạo ra có rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Các luồng công việc có kết thúc rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Từng bước trong kịch bản có cùng mức độ trừu tượng không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước trong kịch bản có mô tả được cái gì đó sẽ xảy ra mà hệ thống có thể nhận biết đc không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi bước có tạo xử lí hướng tới mục tiêu không? | ✓ |  |  |  |
| Có thiếu bước nào không?Nó có làm rõ như thế nào để chuyển sang bước tiếp theo không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước mô tả làm thế nào actor đạt được mục đích không? | ✓ |  |  |  |
| Đối với các luống ngoại lệ thì các điều kiện khởi tạo luồng có được định nghĩa rõ ràng không? |  |  | ✓ |  |
| Mỗi trường hợp ngoại lệ có làm rõ thế nào để usecase kết thúc hoặc ở đâu trong luồng cơ bản mà usecase được hoạt động lại? |  |  | ✓ |  |

1. Lật Bài

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Use case checklist | | | | |
|  | Yes | No | N/A | Ghi chú |
| Usecase có tên duy nhất không? | ✓ |  |  |  |
| Tên usecase có tóm tắt được mục đích chính của nó không? | ✓ |  |  |  |
| Mô tả tóm tắt có làm rõ được mục đích chính của usecase không? | ✓ |  |  |  |
| Giá trị kết quả quan sát được có rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Usecase có kết hợp với một hoặc nhiều actor không? | ✓ |  |  |  |
| Tất cả thông tin trao đổi giữa actor và hệ thống có được quy định rõ ràng không? |  |  | ✓ |  |
| Mỗi trạng thái trước có miêu tả một tình trạng xác thực của hệ thống không? | ✓ |  |  |  |
| Nó có làm rõ usecase bắt đầu như thế nào không? |  | ✓ |  |  |
| Những sự kiện được tạo ra có rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Các luồng công việc có kết thúc rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Từng bước trong kịch bản có cùng mức độ trừu tượng không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước trong kịch bản có mô tả được cái gì đó sẽ xảy ra mà hệ thống có thể nhận biết đc không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước có tạo xử lí hướng tới mục tiêu không? | ✓ |  |  |  |
| Có thiếu bước nào không?Nó có làm rõ như thế nào để chuyển sang bước tiếp theo không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước mô tả làm thế nào actor đạt được mục đích không? | ✓ |  |  |  |
| Đối với các luống ngoại lệ thì các điều kiện khởi tạo luồng có được định nghĩa rõ ràng không? |  |  | ✓ |  |
| Mỗi trường hợp ngoại lệ có làm rõ thế nào để usecase kết thúc hoặc ở đâu trong luồng cơ bản mà usecase được hoạt động lại? |  |  | ✓ |  |

1. Nâng Cấp Thú Nuôi

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Use case checklist | | | | |
|  | Yes | No | N/A | Ghi chú |
| Usecase có tên duy nhất không? | ✓ |  |  |  |
| Tên usecase có tóm tắt được mục đích chính của nó không? | ✓ |  |  |  |
| Mô tả tóm tắt có làm rõ được mục đích chính của usecase không? | ✓ |  |  |  |
| Giá trị kết quả quan sát được có rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Usecase có kết hợp với một hoặc nhiều actor không? |  | ✓ |  |  |
| Tất cả thông tin trao đổi giữa actor và hệ thống có được quy định rõ ràng không? |  |  | ✓ |  |
| Mỗi trạng thái trước có miêu tả một tình trạng xác thực của hệ thống không? | ✓ |  |  |  |
| Nó có làm rõ usecase bắt đầu như thế nào không? | ✓ |  |  |  |
| Những sự kiện được tạo ra có rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Các luồng công việc có kết thúc rõ ràng không? |  |  | ✓ |  |
| Từng bước trong kịch bản có cùng mức độ trừu tượng không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước trong kịch bản có mô tả được cái gì đó sẽ xảy ra mà hệ thống có thể nhận biết đc không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi bước có tạo xử lí hướng tới mục tiêu không? |  |  | ✓ |  |
| Có thiếu bước nào không?Nó có làm rõ như thế nào để chuyển sang bước tiếp theo không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước mô tả làm thế nào actor đạt được mục đích không? |  |  | ✓ |  |
| Đối với các luống ngoại lệ thì các điều kiện khởi tạo luồng có được định nghĩa rõ ràng không? |  |  | ✓ |  |
| Mỗi trường hợp ngoại lệ có làm rõ thế nào để usecase kết thúc hoặc ở đâu trong luồng cơ bản mà usecase được hoạt động lại? |  |  | ✓ |  |

1. Nâng Cấp Xe

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Use case checklist | | | | |
|  | Yes | No | N/A | Ghi chú |
| Usecase có tên duy nhất không? | ✓ |  |  |  |
| Tên usecase có tóm tắt được mục đích chính của nó không? | ✓ |  |  |  |
| Mô tả tóm tắt có làm rõ được mục đích chính của usecase không? | ✓ |  |  |  |
| Giá trị kết quả quan sát được có rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Usecase có kết hợp với một hoặc nhiều actor không? |  | ✓ |  |  |
| Tất cả thông tin trao đổi giữa actor và hệ thống có được quy định rõ ràng không? |  |  | ✓ |  |
| Mỗi trạng thái trước có miêu tả một tình trạng xác thực của hệ thống không? | ✓ |  |  |  |
| Nó có làm rõ usecase bắt đầu như thế nào không? | ✓ |  |  |  |
| Những sự kiện được tạo ra có rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Các luồng công việc có kết thúc rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Từng bước trong kịch bản có cùng mức độ trừu tượng không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước trong kịch bản có mô tả được cái gì đó sẽ xảy ra mà hệ thống có thể nhận biết đc không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi bước có tạo xử lí hướng tới mục tiêu không? | ✓ |  |  |  |
| Có thiếu bước nào không?Nó có làm rõ như thế nào để chuyển sang bước tiếp theo không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước mô tả làm thế nào actor đạt được mục đích không? |  |  | ✓ |  |
| Đối với các luống ngoại lệ thì các điều kiện khởi tạo luồng có được định nghĩa rõ ràng không? |  |  | ✓ |  |
| Mỗi trường hợp ngoại lệ có làm rõ thế nào để usecase kết thúc hoặc ở đâu trong luồng cơ bản mà usecase được hoạt động lại? |  |  | ✓ |  |

1. Vào Shop

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Use case checklist | | | | |
|  | Yes | No | N/A | Ghi chú |
| Usecase có tên duy nhất không? | ✓ |  |  |  |
| Tên usecase có tóm tắt được mục đích chính của nó không? | ✓ |  |  |  |
| Mô tả tóm tắt có làm rõ được mục đích chính của usecase không? | ✓ |  |  |  |
| Giá trị kết quả quan sát được có rõ ràng không? |  |  | ✓ |  |
| Usecase có kết hợp với một hoặc nhiều actor không? | ✓ |  |  |  |
| Tất cả thông tin trao đổi giữa actor và hệ thống có được quy định rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi trạng thái trước có miêu tả một tình trạng xác thực của hệ thống không? | ✓ |  |  |  |
| Nó có làm rõ usecase bắt đầu như thế nào không? |  |  | ✓ |  |
| Những sự kiện được tạo ra có rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Các luồng công việc có kết thúc rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Từng bước trong kịch bản có cùng mức độ trừu tượng không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước trong kịch bản có mô tả được cái gì đó sẽ xảy ra mà hệ thống có thể nhận biết đc không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi bước có tạo xử lí hướng tới mục tiêu không? | ✓ |  |  |  |
| Có thiếu bước nào không?Nó có làm rõ như thế nào để chuyển sang bước tiếp theo không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước mô tả làm thế nào actor đạt được mục đích không? | ✓ |  |  |  |
| Đối với các luống ngoại lệ thì các điều kiện khởi tạo luồng có được định nghĩa rõ ràng không? |  |  | ✓ |  |
| Mỗi trường hợp ngoại lệ có làm rõ thế nào để usecase kết thúc hoặc ở đâu trong luồng cơ bản mà usecase được hoạt động lại? |  |  | ✓ |  |

1. Mua Bán Vật Phẩm

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Use case checklist | | | | |
|  | Yes | No | N/A | Ghi chú |
| Usecase có tên duy nhất không? | ✓ |  |  |  |
| Tên usecase có tóm tắt được mục đích chính của nó không? | ✓ |  |  |  |
| Mô tả tóm tắt có làm rõ được mục đích chính của usecase không? | ✓ |  |  |  |
| Giá trị kết quả quan sát được có rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Usecase có kết hợp với một hoặc nhiều actor không? | ✓ |  |  |  |
| Tất cả thông tin trao đổi giữa actor và hệ thống có được quy định rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi trạng thái trước có miêu tả một tình trạng xác thực của hệ thống không? |  | ✓ |  |  |
| Nó có làm rõ usecase bắt đầu như thế nào không? | ✓ |  |  |  |
| Những sự kiện được tạo ra có rõ ràng không? | ✓ |  |  |  |
| Các luồng công việc có kết thúc rõ ràng không? |  |  | ✓ |  |
| Từng bước trong kịch bản có cùng mức độ trừu tượng không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi bước trong kịch bản có mô tả được cái gì đó sẽ xảy ra mà hệ thống có thể nhận biết đc không? | ✓ |  |  |  |
| Mỗi bước có tạo xử lí hướng tới mục tiêu không? | ✓ |  |  |  |
| Có thiếu bước nào không?Nó có làm rõ như thế nào để chuyển sang bước tiếp theo không? |  | ✓ |  |  |
| Mỗi bước mô tả làm thế nào actor đạt được mục đích không? | ✓ |  |  |  |
| Đối với các luống ngoại lệ thì các điều kiện khởi tạo luồng có được định nghĩa rõ ràng không? |  |  | ✓ |  |
| Mỗi trường hợp ngoại lệ có làm rõ thế nào để usecase kết thúc hoặc ở đâu trong luồng cơ bản mà usecase được hoạt động lại? |  |  | ✓ |  |